

THỐNG KÊ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM
NĂM HỌC: 2022 - 2023

STT	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS (*)	Học Lực														Hạnh Kiểm													
				Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		TB trở lên		Chưa đánh giá		Tốt		Khá		TB		Yếu		TB trở lên		Chưa đánh giá			
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Toàn trường			139	26	18,71	51	36,69	62	44,6	0	0	0	0	139	100	0	0	123	88,49	16	11,51	0	0	0	0	139	100	0	0		
1	Khối 8		69	12	17,39	26	37,68	31	44,93	0	0	0	0	69	100	0	0	62	89,86	7	10,14	0	0	0	0	69	100	0	0		
1.1	8A	Đào Thị Nho	35	8	22,86	12	34,29	15	42,86	0	0	0	0	35	100	0	0	32	91,43	3	8,57	0	0	0	0	35	100	0	0		
1.2	8B	Hứa Thị Thơm	34	4	11,76	14	41,18	16	47,06	0	0	0	0	34	100	0	0	30	88,24	4	11,76	0	0	0	0	34	100	0	0		
2	Khối 9		70	14	20	25	35,71	31	44,29	0	0	0	0	70	100	0	0	61	87,14	9	12,86	0	0	0	0	70	100	0	0		
2.1	9A	Lâm Thị Mây	34	3	8,82	14	41,18	17	50	0	0	0	0	34	100	0	0	30	88,24	4	11,76	0	0	0	0	34	100	0	0		
2.2	9B	Tạ Thị Thúy	36	11	30,56	11	30,56	14	38,89	0	0	0	0	36	100	0	0	31	86,11	5	13,89	0	0	0	0	36	100	0	0		

(*) : Tổng số học sinh không bao gồm các học sinh miễn giảm toàn phần

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Lan